

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B2**
Mã MH/MĐ: **MH04232**
Tên MH/MĐ: **Tin học kế toán**
Số TC: **4**

Năm học: **23-24**

Học kỳ: **01**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MB	
1	2253403021621	Nguyễn Thị Liễu	Đào	15/08/2007				10	10.0	5.0	8.0	5.0		5.0		5.9
2	2253403021626	Lê Thị Hồng	Lam	05/06/2007				8	10.0	6.0	7.0	9.0		9.0		8.6
3	2253403021627	Phan Vũ	Luân	13/04/2007				7	10.0	0.0	7.0	5.0		5.0		5.3
4	2253403021629	Lê Ngọc Hồng	Nga	13/12/2006				10	10.0	8.0	10.0	10.0		6.0		7.4
5	2253403021630	La Mỹ	Nhàn	31/03/2003				10	10.0	7.0	8.0	10.0		9.0		9.0
6	2253403021631	Nguyễn Thị	Nhanh	21/09/2004				9	9.0	6.0	9.0	10.0		5.0		6.4
7	2253403021633	Nguyễn An	Ninh	26/08/2007				10	10.0	6.0	8.0	8.0		6.5		7.2
8	2253403021635	Nghiêm Tấn	Phúc	28/11/2006				10	9.0	5.0	9.0	5.0		6.8		7.0
9	2253403021642	Lý Trần Minh	Thư	22/08/2007				9	10.0	5.0	9.0	10.0		6.5		7.3
10	2253403021644	Mai Thị Cẩm	Tiên	06/08/2006				10	10.0	8.0	9.0	5.0		7.0		7.5
11	2253403021648	Trần Thị Huyền	Trân	12/11/2007				10	9.0	5.0	8.0	8.0		5.5		6.4
12	2253403021649	Trương Thị Huyền	Trân	19/05/2005				5	9.0	5.0	5.0	6.0		5.0		5.4
13	2253403021650	Đỗ Thị	Tuyền	23/05/2007				10	9.0	5.0	7.0	9.0		5.0		6.1
14	2253403021651	Huỳnh Bảo	Yến	20/09/2007				8	9.0	5.0	9.0	5.0		5.0		5.8
15	2253403021653	Nguyễn Hoàng	Long	06/09/2004				5	10.0	5.0	5.0	8.0		5.0		5.7

Châu Đốc, ngày 26 tháng 2 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Mã Thị Ngọc Anh